TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2023/HS-ST
Ngày 08-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Ông Võ Hoàng Thu.

Ông Lê Văn Dương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Văn Long – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lại Thế Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 181/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh năm 1975 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: F N, Phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 00/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị M; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 24/3/2000 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số: 839/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/9/2005, bị cáo chưa đóng án phí 50.000 đồng và chưa đóng tiền phạt 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Tiền sự: Ngày 24/4/2020, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng theo Quyết định số: 296/2020/QĐ-TA. Chấp hành xong ngày 01/8/2021.

Nhân thân:

+ Ngày 08/7/2010, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số: 93/2010/HSST.

Chấp hành xong án phí vào tháng 11/2011, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/12/2013.

+ Ngày 09/3/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng theo Quyết định số: 144/QĐ-TA. Chấp hành xong ngày 28/12/2017.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2023 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 03/4/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện B phối hợp Công an xã P, huyện B tiến hành kiểm tra Nguyễn Thành T tại trước địa chỉ: 5, Tổ G, Ấp E, xã P, huyện B. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của T đang mặc có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu mà T khai nhận là ma túy tổng hợp (loại hàng đá) của T cất giữ với mục đích sử dụng cho bản thân nên Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thành T, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa T về trụ sở Công an xã P lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B điều tra xử lý. Kết quả xét nghiệm Nguyễn Thành T có sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ kết luận giám định số: 3291/KL-KTHS ngày 11/4/2023 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: "Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (thu giữ của Nguyễn Thanh T1) là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2550 gam, loại Methamphetamine".

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Nguyễn Thành T khai nhận: T bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2015. Sau các lần đi cai nghiện về thì đến năm 2022 T bắt đầu sử dụng lại ma túy. Vào tối ngày 02/4/2023, T đón xe bus đi từ khu vực Cầu X, xã P, huyện B đến khu vực cầu B, xã P, huyện B gặp một người tên "T2" (không rõ lai lịch) và mua 02 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng rồi cất giữ trong người để sử dụng. Sáng ngày 03/4/2023, T lấy một ít ma túy ra sử dụng tại bãi đất trống (không rõ địa chỉ) thuộc xã P, huyện B, số ma túy còn lại T tiếp tục cất giữ trong túi quần phía trước bên phải của T đang mặc để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đi bộ đến trước địa chỉ: 5, Tổ G, Ấp E, xã P, huyện B thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang như trên. Ngoài ra, T còn khai nhận đã mua ma túy của "T2" được 03 lần, mỗi lần đều mua 02 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng để sử dụng cho bản thân tại các bãi đất trống không rõ địa chỉ.

Vật chứng thu giữ: 02 gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2550 gam, loại Methamphetamine. Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã chuyển đến chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh tạm giữ chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số: 180/CT-VKS ngày 13/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2550 gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành T khai nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố đúng, không oan, sai; bị cáo rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng của vụ án, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận ngày 03/4/2023 bị cáo Nguyễn Thành T đã thực hiện hành vi tàng trữ 0,2550 gam, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân bị công an bắt quả tang trước địa chỉ: 5, Tổ G, Ấp E, xã P, huyện B.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bên cạnh đó bị cáo có nhân thân xấu:

Ngày 24/3/2000 bị cáo bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số: 839/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/9/2005, bị cáo chưa đóng án phí 50.000 đồng và chưa đóng tiền phạt 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Tính đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục cố ý phạm tội, thuộc trường hợp "Tái phạm", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, Ngày 24/4/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng theo Quyết định số: 296/2020/QĐ-TA. Chấp hành xong ngày 01/8/2021; Ngày 08/7/2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số: 93/2010/HSST. Chấp hành xong án phí vào tháng 11/2011, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/12/2013; Ngày 09/3/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng theo Quyết định số: 144/QĐ-TA. Chấp hành xong ngày 28/12/2017.

Do đó, Hội đồng xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai cáo, ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 02 gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2550 gam, loại Methamphetamine (khối lượng còn lại sau khi giám định là 0,1978g loại Methamphetamine). Xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Đối với việc bị cáo T khai nhận trước đó đã mua ma túy của T2 được 03 lần nhưng không xác định được trọng lượng ma túy, ngoài lời khai của T không còn chứng cứ khác chứng minh nên chưa đủ cơ sở xử lý bị cáo T về tình tiết "Phạm tội 02 lần trở lên".

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiếp tục truy tìm xử lý sau.

[11] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành T** 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2023.

* Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2550 gam, loại Methamphetamine (khối lượng còn lại sau khi giám định là 0,1978g loại Methamphetamine).

(vật chứng, đồ vật trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/7/2023 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (2);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TPHCM (1);
- Sở tư pháp TPHCM (1);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu VT (1).

Lý Thường Đông

